

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 58 /2020/HSST  
Ngày 06 -11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hải Lý.

Ông Đào Xuân Thịnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Hồng Sơn- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 và ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLST- HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55 /2020/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22 /2020/HSST- QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Khắc Q**, sinh 29/4/1998; tại thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Khắc B và bà: Nguyễn Thị Ph; Vợ, con: chưa có; **Tiền án, tiền sự, nhân thân:** không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hiện tại ngoại (có mặt)

*Bị hại:* Anh Lê Xuân H, sinh năm 2002 ( chết)

*Người đại diện hợp pháp của anh Hùng:*

1. Chị Đường Thị M1, sinh năm 1980- là mẹ;

2. Anh Lê Xuân M2, sinh năm 1979 – là bố;

Anh Lê Xuân M2 ủy quyền cho chị Đường Thị M1, sinh năm 1980 ( có mặt khi tranh tụng, vắng mặt khi tuyên án);

Cư trú tại: Thôn Tr, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Khắc H1, sinh năm 1993 ( vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phùng Văn V, sinh năm 1977 ( vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Hoàng Kim A sinh năm 2003 ( có mặt khi tranh tụng, vắng mặt khi tuyên án);

Cư trú tại: thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

*Người đại diện hợp pháp của chị Hoàng Kim A:* Chị Lê Thị X, sinh năm 1969;

Là mẹ đẻ; Cư trú tại: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang ( có mặt khi tranh tụng, vắng mặt khi tuyên án)

*Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1988 ( vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn A, xã Kh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Lò Thị Th2, sinh năm 1997 ( vắng mặt);

3. Chị Quàng Thị T, sinh năm 1997 ( vắng mặt);

Cùng tạm trú tại: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc Q, sinh năm 1998 ở thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Sáng ngày 14/5/2020, Q đi xe ô tô hợp đồng từ nhà đến Công ty TNHH Vina Cell ở khu Công nghiệp V1, huyện V, tỉnh Bắc Giang để làm việc, khoảng 20 giờ cùng ngày tan ca. Q không về nhà mà đến khu trọ của anh Nguyễn Khắc H1, sinh năm 1993 là anh trai Q đang là công nhân trọ ở thôn M, xã H, huyện V để mượn xe mô tô đi đến khu trọ của bạn gái ăn cơm. Khi đến nhà trọ của anh H1, Q thấy cửa khóa, ngoài sân dựng một chiếc xe mô tô BKS 98F1-247.79, đó là xe mô tô của anh H1, biết anh H1 làm ca đêm không có ở phòng, Q lấy chìa khóa mở cửa vào trong lấy chìa khóa xe rồi điều khiển xe mô tô đi đến phòng trọ của bạn gái ăn cơm. Khoảng 21 giờ 55 phút, Q một mình điều khiển xe mô tô 98F1-247.79 đi hướng thành phố B- L để về nhà. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô đến km 7 + 680m đường tỉnh lộ 293 thuộc địa phận thị trấn T, huyện

Y, tỉnh Bắc Giang. Q quan sát phía trước phần đường ngược chiều có nhiều ánh đèn xe mô tô, ô tô đang đi đến, phần đường phía trước cùng chiều có 01 xe mô tô, trên xe có 02 người đang đi trên phần đường phải cách xe mô tô của Q khoảng 20- 30m. Đó là xe mô tô BKS 98AH- 008.29 do anh Lê Xuân H, sinh năm 2002 ở thôn Tr, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển, phía sau chở chị Hoàng Kim A, sinh năm 2003 ở thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đang đi trước cùng chiều trên phần đường bên phải. Q điều khiển xe mô tô đi trên phần đường bên phải, tốc độ khoảng 60km/h ( theo lời khai của Quyết). Khi xe mô tô Q đi đến gần xe mô tô anh H. Q điều khiển xe mô tô sang trái rồi tăng ga vượt xe mô tô anh H điều khiển. Do không có giấy phép lái xe theo quy định, không làm chủ tốc độ, điều khiển xe mô tô vượt xe mô tô phía trước cùng chiều trái quy định vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8, Điều 12, Điều 14 Luật giao thông đường bộ, Q để bánh trước xe mô tô của mình đâm vào càng phía trước bên trái xe anh H làm 2 xe mô tô đổ ra đường. Q và chị Kim A ngã ra đường bị thương tích nhẹ, mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang khám, điều trị. Anh Lê Xuân H ngã ra đường bị thương tích, được mọi người đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu, do vết thương quá nặng không qua khỏi, anh H chết sáng ngày 15/5/2020 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đến khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

*\* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định tại km số 7 + 680m đường tỉnh lộ 293, thuộc địa phận thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng, rộng 11m, hai bên là lề đường đất rộng 1,5m, giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia đường thành 2 chiều xe chạy riêng biệt.

Hiện trường được khám nghiệm theo hướng thành phố B đi huyện L ( Tây-Đông); Xe mô tô BKS 98AH- 00829 và xe mô tô BKS 98F1- 247.79 đã được mọi người dịch chuyển vào lề đường.

*Trên mặt đường để lại các dấu vết:*

- Vết số (01) là vết cày xước trên mặt đường dạng đứt quãng hình vòng cung, đỉnh cung hướng tổ dân phố Long Trì, chạy theo hướng B- L nằm trên mặt đường phải kích thước ( 11,92 x 0,01)m, điểm đầu vết cách mép đường phải trên mặt đường phải 3,95m, cách cột mốc H7/7 là 26,90m, cuối vết cách mép đường phải 4,1m.

- Vết số (02) là vết cày xước mặt đường dạng đứt quãng chạy theo hướng B- L, hình vòng cung nằm trên mặt đường phải, đỉnh cung hướng xã Xuân Phú kích thước ( 10,35 x 0,01)m cách đầu vết (1) là 01m, điểm đầu vết cách mép đường phải 4,6m, cuối vết cách mép đường phải 4m.

- Vết số (3) là vết cày xước mặt đường nằm trên mặt đường phải theo chiều đi từ thành phố Bắc Giang đi huyện Lục Nam, dạng đứt quãng chạy theo hướng thành phố B- L, kích thước ( 1,06 x 0,90)m, điểm cuối của vết xước (2) cách tâm bãi dịch nhầy ( 3) là 0,30m, tâm bãi dịch ( 3) cách đường 4,30m.

- Vết ( 4) là vết dầu loang màu đen nằm trên mặt đường bên phải kích thước (0,7 x 0,5)m, tâm cách mép đường 04m, cách tâm bãi dầu ( 4) là 4,40m.

- Vết (5) là vùng dịch màu đỏ ( nghi máu) nằm bên trái đường theo chiều đi từ thành phố B đi huyện L có kích thước ( 0,40 x 0,10)m, tâm cách mép đường làm chuẩn là 7,85m.

- Vết (6) là vùng dịch màu đỏ ( nghi máu) nằm trên mặt đường trái, kích thước ( 0, 20 x 0,10)m, tâm cách mép đường làm chuẩn là 12,85m.

- Vết (7) là vết xước mặt đường đứt quãng nằm bên trái đường, hướng theo chiều đi từ thành phố B đi L có kích thước ( 13,15 x 0,01)m, tâm bãi dịch nhầy (6) cách đầu xước (7) là 6m, điểm đầu và điểm cuối vết ( 7) cách mép đường làm chuẩn lần lượt là 7,6mm và 6,50m.

*\* Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 247.79*

Xe mô tô Biển kiểm soát 98F1- 247.79 nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, biển kiểm soát 98F1- 247.79 màu sơn xanh, đen:

Đầu tay nắm bên phải có dấu vết rách cao su dài 03 cm và dấu vết mài sát kim loại, kích thước ( 4 x 3) cm, bị cong chùn theo hướng từ trước về sau. Đầu tay phanh bên phải có dấu vết mài sát kim loại, kích thước ( 1,5 x 0,5)cm; Ốp nhựa sau đầu xe bị long bật, rách nhựa; Phần cánh yếm ( ốp nhựa) bên phải thân xe bị long bật khỏi vị trí cố định; Tại mặt ngoài của ốp nhựa này có dấu mài sát nhựa kích thước ( 23 x 02) cm; Mặt ngoài bên phải đầu chấn bụn bánh trước có dấu vết trà sát nhựa, kích thước (7 x 2) cm, điểm gần nhất cách chân van 07 cm theo hướng ngược chiều kim đồng hồ, trên cạnh bên phải vành bánh trước có dấu vết mài sát kim loại, kích thước ( 10 x 0,3) cm; Cạnh trước đầu ốc trục bánh trước bên phải có dấu vết trad sát kim loại, kích thước ( 1,7 x 0,3) cm, cách đất 29 cm; Cản phanh chân phía trước bên phải bị xô lệch theo hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong; Giá đỡ chân phía trước bên phải bị xô lệch theo hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong.

Ngoài ra, còn một số dấu vết khác thể hiện trong bản khám xe riêng.

*\* Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98AH- 008.29:*

Xe mô tô Biển kiểm soát 98AH- 008.29, nhãn hiệu DAEHAN, dung tích 49,5cm<sup>3</sup>, màu sơn xanh: Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời; Cụm đồng hồ tốc độ bị long bật; Đèn xi nhan phía trước bên trái bị vỡ ốp nhựa; Đầu tay nắm phía trước bên trái có dấu vết mài sát kim loại; Toàn bộ cánh yếm bên trái bị vỡ khuyết nhựa; Mặt ngoài ốp kim loại của cang xe phía trước bên trái có dấu vết chùi trượt sạch bụi đất trên diện tích thước ( 18 x 8 ) cm; Tại vị trí này có dấu vết mài sát kim loại theo hướng từ sau ra trước, kích thước ( 05 x 1,2 ) cm, điểm đầu cách đất 38,5 cm, điểm cuối cách đất 38 cm; Tại vị trí chùi trượt sạch bụi đất trên có bám dính chất màu xanh ( nghi sơn), kích thước ( 12,5 x 06 ) cm; Giá đỡ chân phía trước bên trái bị xô lệch, đẩy cong theo hướng từ sau về trước, từ trên xuống dưới; Má ngoài bên trái của lốp, vành bánh trước có dấu vết trà sát cao su, kích thước ( 17 x 05 ) cm; Điểm gần nhất cách vị trí chân van 04 cm theo hướng thuận chiều kim đồng hồ; Phần đầu xe bị xô lệch theo hướng từ sau về trước, từ trên xuống dưới; Mặt ngoài bên trái góc sau của yên xe phía sau có dấu vết trà sát, rách vỏ yên, kích thước ( 05 x 05 ) cm; Tại vị trí trên giá kim loại dưới vị trí này có dấu vết trà sát kim loại, kích thước ( 03 x 1,2 ) cm; Đuôi chắn bùn bánh sau có vết rách nhựa dài 11 cm.

Ngoài ra, còn một số dấu vết khác thể hiện trong bản khám xe riêng.

*\* Khám nghiệm tử thi Lê Xuân H, sinh năm 2002 ở thôn Tr, xã B, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa:*

Vùng thái dương trái có đám trợt da, xung quanh sung nề; Mắt phải, trái bầm tím, bả vai phải có vết trợt, vùng giữa thắt lưng có đám trợt da; Vùng mặt sau cẳng tay trái và mu bàn tay trái có đám trợt da, bầm tím; Mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái có vết trợt da, mu bàn chân trái có vết thương rách da, bộc lộ da đầu thấy tụ máu dưới da vùng thái dương đỉnh trái, kích thước ( 11 x 9 ) cm; Tụ máu cơ thái dương trái, kích thước ( 8 x 6 ) cm; Vỡ lún xương sọ vùng thái dương trái, kích thước ( 5 x 3 ) cm; Qua khe xương vỡ có máu đỏ chảy ra bên ngoài.

Tại bản kết luận giám định số 3981/19/GDPY ngày 18/5/2020 của Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: “ *Nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Xuân H: Chết do đa chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông*”.

Ngày 08/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện. Tại bản kết luận giám định số

796/KL- KTHS ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“- Dấu vết vỡ khuyết, mài sát kim loại ở bên phải vành bánh trước, ốc vít giảm sóc bên phải của xe mô tô 98F1- 247.79 được hình thành do va chạm với dấu vết hằn lõm, mài sát sơn, kim loại, dính chất màu xanh và màu đen ở bên trái vành bánh trước, giảm sóc trước bên trái của xe mô tô 98AH- 008.29 tạo nên là phù hợp.

Dấu vết mòn vẹt, mài sát sơn nhựa ở ốp nhựa giảm sóc trước bên phải của xe mô tô 98F1- 247.79 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát kim loại, dính chất màu xanh ở ốc vít ốp nhựa giảm sóc trước bên trái của xe mô tô 98AH- 008.29 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết cày xước ký hiệu số 1, số 2 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe mô tô 98AH- 008.29 đổ nghiêng trái, văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết cày xước ký hiệu số 07 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe mô tô 98F1- 247.97 đổ nghiêng phải, văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98F1- 247.79 và xe mô tô 98AH- 008.29 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết vày xước ký hiệu số 1, số 2 thuộc phần đường bên phải theo hướng thành phố B- L.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô 98F1- 247.79 và xe mô tô 98AH- 008.29 với phương tiện khác”.

Tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang Nguyễn Khắc Q, Lê Xuân H, Hoàng Kim A đã được lấy mẫu máu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu. Kết quả xét nghiệm xác định: Định lượng Ethanol ( cồn ) ( Máu ) đối với Quyết là 62.4/mg/dl. Đối với H và chị Kim A không phát hiện có nồng độ cồn trong máu.

Đối với thương tích của chị Hoàng Kim A, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định gửi đến Trung tâm giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang để giám định tỷ lệ tổn thương đối với chị Kim A. Tuy nhiên, chị Kim A có đơn xin từ chối giám định. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 52/CT- VKSYD ngày 01 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố Nguyễn Khắc Q về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo điểm a,b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện bị hại và bị cáo thỏa thuận: Bị cáo bồi thường cho đại diện bị hại các khoản gồm: Tiền chi phí cho việc mai táng: 31.000.000đ; Tiền chi phí đưa tử thi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang và nhà: 15.000.000đ; Tiền viện phí: 3.000.000đ;

Ngoài ra, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần là 60 tháng lương tối thiểu. Chị M xác định sau khi gây tai nạn, bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại 31.000.000đ, nay đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm đối với bị cáo.

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố Nguyễn Khắc Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Khắc Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại như yêu cầu của chị Mến theo quy định của pháp luật.

Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016 Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, Hội đồng xét xử thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản khám nghiệm xe mô tô BKS 98F1- 247.79 và xe mô tô 98AH-008.29; Biên bản khám nghiệm tử thi Lê Xuân H; Kết luận giám định số 3981/19/GDPY ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang; Kết luận giám định số 796/KL- KTHS ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; Phiếu kết quả xét

nghiệm đối với Nguyễn Khắc Q, anh Lê Xuân H và chị Hoàng Thị Kim A và các chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 14/5/2020, Nguyễn Khắc Q, sinh năm 1988 ở thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 247.79 đi trên đường tỉnh lộ 293, hướng thành phố B đi huyện L để về nhà. Đi đến kim số 07 + 680m đường tỉnh lộ 293, thuộc địa phận thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Do không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định ( Định lượng Ethanol ( cồn) ( máu) là 62.4/mg/dl, vượt quá 50 minigam/100 mililits máu), không làm chủ tốc độ, điều khiển xe mô tô vượt xe mô tô phía trước cùng chiều trái quy định vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8, Điều 12 và Điều 14 của Luật giao thông đường bộ, vi phạm Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải, nên khi điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô phía trước, Q để bánh trước xe mô tô của mình đâm vào càng phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98AH- 008.29 do anh Lê Xuân H sinh năm 2002 ở thôn Tr, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển, trở sau là chị Hoàng Kim A, sinh năm 2003 ở thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đang đi trước cùng chiều trên phần đường phải; Hậu quả làm anh Lê Xuân H bị chết. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Nguyễn Khắc Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm bởi lẽ: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ khả năng nhận thức điều khiển được hành vi. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của anh Lê Xuân H được pháp luật bảo vệ.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã bồi thường thiệt hại 1 phần cho bị hại; Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội. Áp dụng điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[ 4] *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Song khi cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy, bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe mô tô BKS 98F1- 247.79, loại Exciter, dung tích 150 cm<sup>3</sup>; điều khiển xe mô tô trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định ( định lượng Ethanol ( cồn) ( máu) là 62,4mg/dl, vượt quá 50minigam/100mililits máu); không làm chủ tốc độ; điều khiển xe mô tô vượt xe mô tô cùng chiều trái quy định. Bị cáo vi phạm 02 điểm quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Sau khi gây thiệt hại về tính mạng của anh H, bị cáo bồi thường được 1 phần thiệt hại. Do đó, cần áp



dụng mức hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Đối với anh Nguyễn Khắc H1 là chủ xe mô tô BKS 98F1- 247.79, kết quả điều tra xác định: Tối ngày 14/5/2020, anh H1 đi làm ca đêm không có ở nhà, có để chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 247.79 ở nhà trọ, thuộc thôn M, xã H, huyện V. Q là em trai đến tự lấy xe mô tô đi về nhà, anh H1 không giao xe cho Q. Ngoài lời khai không có chứng cứ khác nên không có căn cứ xử lý anh Nguyễn Khắc H1.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:*

[7.1] Tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại thỏa thuận bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại các khoản gồm:

1. Tiền cho phí cho việc mai táng: 31.000.000đ;
2. Tiền chi phí đưa tử thi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang về nhà: 15.000.000đ;
3. Tiền viện phí: 3.000.000đ;

Xét thấy bị cáo và đại diện bị hại thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585 và Điều 591 của Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

Xét yêu cầu của đại diện bị hại về việc yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 60 tháng lương tối thiểu, Hội đồng xét xử thấy bị cáo gây thiệt hại cho tính mạng của anh H, áp dụng khoản 2 Điều 591 của Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của đại diện bị hại.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 138.400.000đ, bị cáo đã bồi thường 31.000.000đ, bị cáo phải bồi thường thêm số tiền là 107.400.000đ.

[7.2] Sau khi gây tai nạn, Nguyễn Khắc Q cùng gia đình bồi thường cho chị Hoàng Kim Anh 2.000.000đ, nay chị Kim A không yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về vật chứng:* Ngày 17/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả xe mô tô BKS 98F1- 247.79 cho anh Nguyễn Khắc H1; trả chiếc xe mô tô BKS 98AH- 008.29 cho chị Đường Thị M, Anh H và chị M đã nhận lại xe và không yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Khắc Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 260, Điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các Điều 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Khắc Q 04 ( bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

*Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585 và Điều 591 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Khắc Q bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại số tiền 138.400.000đ nhưng được trừ vào số tiền bị cáo đã bồi thường cho bị hại là 31.000.000đ, bị cáo phải bồi thường thêm số tiền là 107.400.000đ.

Chị Hoàng Kim A không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về vật chứng:* Cơ quan điều tra đã xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 5.370.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa

vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y (2b);
- Chi cục THA huyện Y(3b);

- Lưu HS.VP;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam kẻ; Bị cáo.
- UBND xã B;

**Bùi Thị Hương**

